

Số: /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính (CCHC); UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện CCHC quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Về kế hoạch CCHC:

Triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011- 2020 ban hành tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 phê duyệt tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC năm 2020 như: Kế hoạch CCHC năm 2020; Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện CCHC năm 2020; Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2020; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) năm 2020¹ với nhiệm vụ trọng tâm “*Năm hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước*”.

Nhìn chung, trong quý I năm 2020, tỉnh Đắk Lắk đã bám sát nội dung, chương trình CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành Trung ương; chủ động ban hành kế hoạch thực hiện, thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác CCHC trên tất cả các lĩnh vực.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành CCHC:

Để đẩy mạnh công tác CCHC, UBND tỉnh tiếp tục yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm CCHC năm như cải cách thể

¹ - Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2020.

- Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2020.

- Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC của tỉnh năm 2020.

- Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020.

chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, triển khai xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị; nhân rộng mô hình giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích ở cả 03 cấp; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11195/KH-UBND ngày 20/12/2018 về việc thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Quyết định số 1150/QĐ-BNV ngày 28/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019, UBND tỉnh đã tổng hợp danh sách tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC tỉnh năm 2019 và báo cáo Bộ Nội vụ kết quả tự chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC tỉnh năm 2018 theo Báo cáo số 30/BC-UBND ngày 20/02/2020. Tỉnh đang tiến hành thẩm định xác định Chỉ số CCHC năm 2019 đối với 18 sở, ban, ngành; 15/15 huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh.

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh luôn chú trọng thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy định xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết quá hạn TTHC.

3. Về kiểm tra và tuyên truyền CCHC:

Công tác thanh tra, kiểm tra CCHC tiếp tục được quan tâm để đánh giá đúng thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và tổ chức triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện công tác kiểm tra CCHC năm 2020 trên địa bàn tỉnh, triển khai Kế hoạch trong Quý II năm 2020 (đạt tỷ lệ 30% các cơ quan, đơn vị, địa phương).

Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC được chú trọng. Tỉnh tiếp tục duy trì Chương trình “Dân hỏi, thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời”. Từ đầu năm đến nay, đã phát sóng 02 chương trình truyền hình trực tiếp với chủ đề về an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và quản lý tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tiếp tục tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế:

Triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015. Công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL tiếp tục được quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng văn bản và nâng cao chất lượng quản lý nhà nước.

Trong Quý I năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành 20 văn bản QPPL. Việc ban hành văn bản QPPL tuân thủ theo đúng quy trình quy định của pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính khả thi.

Đối với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Ban hành Quyết định công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2019 (*Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 08/01/2020*); Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2019 (*Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 04/02/2020*). Ngoài ra, đã tiến hành tự kiểm tra 20 văn bản QPPL, kiểm tra theo thẩm quyền đối với 01 văn bản QPPL; cập nhật lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh và của cấp huyện đối với 21 văn bản QPPL.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020 (Kế hoạch số 10638/KH-UBND ngày 26/12/2019). Qua đó, UBND tỉnh đã xác định các nội dung thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác kiểm tra, thanh tra; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các kế hoạch để triển khai thực hiện trong ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020 và Kế hoạch của Bộ Tư pháp năm 2020, Sở Tư pháp đã tham mưu ban hành công văn đôn đốc các đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 (*Công văn số 1345/UBND-NC ngày 20/2/2020*). Đến nay, đã có 16/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và 11/15 UBND cấp huyện ban hành kế hoạch công tác thi hành pháp luật năm 2020.

2. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

a) Công tác cải cách TTHC:

Tiếp tục triển khai Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2020². Theo Kế hoạch, có 11 cơ quan được giao chủ trì triển khai thực hiện rà soát TTHC gồm: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh. Bên cạnh đó, Kế hoạch còn xác định rà soát theo nhiệm vụ trọng tâm đối với 08 lĩnh vực: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ,

² Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2020.

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đến nay, các đơn vị đang tiến hành rà soát theo Kế hoạch.

Trong Quý I năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 08 Quyết định công bố Danh mục TTHC³.

Thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, các TTHC ngay sau khi công bố đều đã được Văn phòng UBND tỉnh nhập và đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Để công khai TTHC, ngoài việc cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia, các bộ TTHC ngay sau khi UBND tỉnh công bố đều được các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) hoặc tại nơi thực hiện TTHC; đồng thời, công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, các bộ TTHC này cũng được đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

b) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được triển khai hiệu quả, đồng bộ ở cả 3 cấp chính quyền (100% sở, ngành; 100% huyện, thị xã, thành phố và 100% xã, phường, thị trấn) góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, giảm thời gian đi lại cho người dân, doanh nghiệp và tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; phục vụ tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh, người có công...

Đối với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh: Có 20/20 cơ quan đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*bao gồm cả Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh*).

Đối với các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh: Có 7/7 đơn vị thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gồm: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Ngân hàng Nhà nước và Công an tỉnh.

Đối với cấp huyện: Có 15/15 UBND huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Đối với cấp xã: Có 184/184 UBND xã, phường, thị trấn đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định.

³ Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 03/12/2019; Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; Quyết định số 3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 27/12/2019; Quyết định số 3872/QĐ-UBND ngày 27/12/2019; Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 13/01/2020; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 15/01/2020; Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 04/02/2020.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã đã kịp thời kiện toàn Bộ phận TN&TKQ, quán triệt tinh thần trách nhiệm của công chức trong thực thi nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai, ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận TN&TKQ.

Về thực hiện dịch vụ bưu chính công ích: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động -Thương binh và Xã hội được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk - Đợt 12. Theo đó, có 24 TTHC lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội được công bố tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Về thực hiện hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử (iGate): Đã triển khai Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông tại 34 đơn vị, gồm 19 sở, ban, ngành; 15/15 UBND huyện, thị xã, thành phố. Hệ thống iGate cung cấp 1839 dịch vụ công trực tuyến, trong đó: 744 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 276 dịch vụ công trực tuyến mức 4. Trong quý I, Hệ thống iGate đã tiếp nhận 37.947 hồ sơ, đã giải quyết 33.776 hồ sơ theo cơ chế Một Cửa điện tử liên thông; có 2.777 hồ sơ được nộp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3 trên tổng số 8.850 hồ sơ được nộp trực tiếp trên hệ thống iGate chiếm tỷ lệ 31,37%, 1.394 hồ sơ được nộp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4 trên tổng số 3.724 hồ sơ được nộp trực tiếp trên hệ thống iGate chiếm tỷ lệ 37.4%

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện theo đúng quy định của Trung ương, của tỉnh về cơ cấu tổ chức, chức năng; nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện. Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh: Trong Quý I năm 2020, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện được giữ nguyên.

Trên cơ sở Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, đến ngày 31/12/2019, Trung tâm đã chính thức đi vào hoạt động, đây là đầu mối tập trung có chức năng thực hiện việc công khai, hướng dẫn TTHC, tiếp nhận hồ sơ, đơn đốc, theo dõi việc giải quyết hồ sơ và kết quả cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên lĩnh vực thuộc thẩm quyền xử lý, giải quyết của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và một số cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh Đắk Lắk theo quy định của Chính phủ.

Hiện nay, thực hiện thực hiện Công văn số 5898/BNV-TCBC ngày 27/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc đăng ký thí điểm hợp nhất các cơ quan

chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đăng ký thí điểm hợp nhất: Hợp nhất cơ quan Ủy ban Kiểm tra Cấp ủy cấp huyện với Thanh tra cấp huyện, đối với thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Krông Pắc; hợp nhất cơ quan Ban Tổ chức Cấp ủy cấp huyện với Phòng Nội vụ cấp huyện đối với thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Krông Pắc và huyện Cư Kuin; hợp nhất Văn phòng huyện ủy với Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện đối với huyện Cư Kuin.

Về biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:

Bám sát Kế hoạch tinh giản biên chế của UBND tỉnh theo lộ trình đến năm 2021 (Kế hoạch số 1874/KH-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh về việc tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2018 - 2021 của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công văn số 3477/UBND-TH ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh số lượng tinh giản biên chế của Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố), UBND tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo theo đúng lộ trình đến 2021 giảm 10% so với biên chế được giao năm 2015.

Số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh: 1.108 đơn vị. Trong đó, bao gồm:

- 07 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.
- 132 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành.
- 969 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC:

a) Xây dựng và thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm:

Ban hành Quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm các Trường Cao đẳng của tỉnh.

b) Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC:

- Tình hình tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức:

UBND tỉnh đã ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 02 công chức; quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH đối với 02 công chức. Tiếp nhận đối với 05 công chức, viên chức; quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH đối với 03 công chức, viên chức; tiếp nhận đối với 01 viên chức; điều động trong tỉnh đối với 06 công chức, viên chức, điều động ra khỏi tỉnh đối với 03 viên chức.

Thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn; nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đã có thông báo nghỉ hưu; quyết định hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung; nâng phụ cấp thâm niên nghề; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 234 cán bộ, công chức, viên chức.

- Tình hình và kết quả thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và chính sách tinh giản biên chế:

Cử 12 viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với chức danh bác sĩ, dược sĩ và phê duyệt đối tượng đủ điều kiện tinh giản biên chế bổ sung đợt I, năm 2020 đối với 02 công chức, viên chức.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC: Sở Nội vụ đã thỏa thuận đề Giám đốc các sở, ban, ngành cử 04 viên chức tham gia ôn tập và dự thi sau đại học; trình UBND tỉnh cử 08 viên chức đi đào tạo sau đại học.

5. Cải cách tài chính công:

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 về việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2019 và ban hành Kế hoạch số 4171/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017; đồng thời, có văn bản số 1282/STC-HCSN ngày 07/6/2017 về việc đôn đốc Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai việc giao quyền tự chủ theo Kế hoạch số 4171/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND tỉnh theo đúng quy định. Năm 2018, UBND tỉnh ban hành Công văn số 5078/UBND-KT ngày 22/6/2018 về việc triển khai thực hiện giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và Sở Tài chính ban hành Công văn số 1364/STC-HCSN ngày 26/6/2018 về việc triển khai giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay các đơn vị đã xây dựng và gửi phương án tự chủ của đơn vị mình cho cơ quan có thẩm quyền (Sở Tài chính, Sở Nội vụ) để lấy ý kiến góp ý trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định. Hiện nay có một số đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập như: Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Ngoại vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch... và một số Sở, ngành đang tham mưu UBND tỉnh ban hành.

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 ban hành quy định mua sắm tài sản công theo phương thức mua sắm tập trung. Sở Tài chính ban hành Công văn số 841/STC-HCSN ngày 16/4/2019 về việc hướng dẫn thực hiện mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung năm 2019. Hiện nay Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh ban hành quyết định mua sắm

Đợt 1/2020. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản sẽ tiến hành tổ chức các bước tiếp theo.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng theo quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.

Thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp, theo kế hoạch đã được phê duyệt, hiện nay tỉnh đang triển khai thực hiện việc sắp xếp, chuyển đổi đối với 27 doanh nghiệp.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính:

a) Ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động cơ quan nhà nước:

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành về ứng dụng CNTT:

Thực hiện Kế hoạch số 541/KH-UBND ngày 17/01/2020 về Ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2020, hiện nay, tỉnh đang hoàn thiện Đề án Xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành Đô thị thông minh, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (Smart City) và Kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030.

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

+ Trong quý I năm 2020, có 83.980 văn bản điện tử đã được trao đổi liên thông giữa các CQNN từ cấp tỉnh đến cấp xã qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (iDesk).

+ Có trên 46.016 tài khoản thư điện tử công vụ của CBCCVC dùng để trao đổi thông tin trong công việc trên Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh (iMail).

+ Nhằm tăng cường việc sử dụng văn bản điện tử, tỉnh đã phối hợp với Cục Cơ yếu Đảng – Chính quyền (Ban Cơ yếu Chính phủ) tích hợp ký số vào các phần mềm dùng chung của tỉnh như Phần mềm quản lý văn bản và điều hành (iDesk), Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông (iGate). Đến nay, đã cấp phát 2.161 chữ ký số cho tổ chức, cá nhân (1.715 cá nhân, 446 tổ chức) và 581 chữ ký số trên Sim PKI.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng bộ câu hỏi và trả lời những vấn đề thường gặp trong giải quyết TTHC và đăng tải trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

+ 19/19 sở, ban, ngành và 15/15 UBND cấp huyện có Trang thông tin điện tử. Hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử cơ quan nhà nước tỉnh đã từng bước được cải thiện về giao diện, hoạt động cung cấp và tiến tới minh bạch thông tin của cơ quan nhà nước; đặc biệt là thông tin về công tác chỉ đạo điều hành, thông tin kinh tế, xã hội của tỉnh đã đăng tải kịp thời trên môi trường mạng phục vụ rộng rãi cho cộng đồng, xã hội.

- Ứng dụng CNTT vào quản lý tài chính, ngân sách:

+ Triển khai việc áp dụng CNTT vào quản lý tài chính, ngân sách đối với các đơn vị dự toán khối tỉnh, các phòng Tài chính - Kế hoạch của các huyện, thị xã, thành phố và kế toán ngân sách xã, phường, thị trấn. Công tác quản lý tài chính công ngày càng đảm bảo tính công khai, minh bạch và mang lại hiệu quả cao, điển hình là triển khai các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý tài chính, ngân sách như sau:

+ Triển khai ứng dụng Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS); chương trình quản lý ngân sách phiên bản 8.0 cơ bản đạt các mục tiêu đề ra là hỗ trợ công tác lập báo cáo điều hành cho HĐND, UBND các cấp tại địa phương, giúp nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính công, giảm thiểu tiêu cực, tăng tính lành mạnh tài chính.

+ Triển khai chương trình kế toán ngân sách xã KTXA 6.5 đã giúp cơ quan tài chính cấp xã, phường, thị trấn trong công tác kế toán và lập báo cáo tài chính ngân sách theo chế độ quy định.

+ Hệ thống cấp mã số trực tuyến cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách hỗ trợ các đơn vị, tổ chức có nhu cầu cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách, thực hiện việc đăng ký, gửi hồ sơ và nhận kết quả hoàn toàn qua môi trường mạng.

+ Các phần mềm quản lý tài sản nhà nước, quản lý giá, kế toán hành chính sự nghiệp IMAS, phần mềm quản lý văn bản... cũng đã góp phần quan trọng trong việc quản lý hoạt động tài chính tại địa phương.

b) Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008/2015:

Đã xây dựng kế hoạch áp dụng, duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 trong cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Lắk năm 2020.

Có tổng số gần 1.189 quy trình, tài liệu bắt buộc theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008/201, có 16.934 quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan được ban hành và áp dụng và có tổng số 426 quy trình giải quyết công việc nội bộ được thủ trưởng cơ quan ban hành để thống nhất quản lý điều hành như quy trình xử lý công văn đi, đến; quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; xem xét của lãnh đạo; quản lý tài sản, trang thiết bị...

c) Tình hình triển khai xây dựng trụ sở cơ quan hành chính:

UBND tỉnh đã giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2020 tại Quyết định số 3857/QĐ-UBND ngày 26/12/2019, trong đó đã bố trí vốn cho các dự án xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước năm 2020, cụ thể như sau:

- Bố trí 3.352 triệu đồng cho 02 dự án đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán, bao gồm:

+ Bố trí 2.860 triệu đồng cho dự án Trụ Sở làm việc Sở Tài chính.

+ Bố trí 492 triệu đồng cho dự án Trụ sở cơ quan tỉnh Đoàn tỉnh Đắk Lắk.

- Bố trí 47.737 triệu đồng cho 10 dự án đang triển khai thực hiện bao gồm:

+ Bố trí 1.050 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Krông Búk.

+ Bố trí 350 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy; nhà làm việc khối dân vận, mặt trận và các đoàn thể huyện Krông Búk.

+ Bố trí 33.900 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND tỉnh.

+ Bố trí 591 triệu đồng cho dự án Trụ sở Thị ủy Buôn Hồ.

+ Bố trí 2.121 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc HĐND và UBND xã Bông Krang, huyện Lắk.

+ Bố trí 3.443 triệu đồng cho dự án Hội trường huyện M'Đrắk.

+ Bố trí 1.576 triệu đồng cho dự án Hội trường Huyện ủy, HĐND và UBND huyện Cư Kuin.

+ Bố trí 1.093 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Buôn Đôn.

+ Bố trí 1.063 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản hạng mục: Xây mới trụ sở làm việc.

+ Bố trí 2.550 triệu đồng cho dự án Trụ sở Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Đắk Lắk.

- Bố trí 110.563 triệu đồng để khởi công mới 09 dự án xây dựng trụ sở năm 2020, bao gồm: 6.000 triệu đồng cho dự án Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đắk Lắk (giai đoạn 2); 3.448 triệu đồng cho dự án Cải tạo, nâng cấp Đài truyền thanh - Truyền hình huyện Lắk; 14.474 triệu đồng cho dự án Đài truyền thanh - Truyền hình huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk; 5.000 triệu đồng cho dự án Trụ sở Công an thành phố Buôn Ma Thuột; 14.651 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Công an 48 xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; 8.460 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Cư Kuin; 9.682 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Buôn Ma Thuột; 9.675 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Buôn Hồ; 39.173 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Sở Xây dựng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, lãnh đạo tỉnh đã có chỉ đạo quyết liệt, quan tâm triển khai CCHC tại cấp xã, đưa ra các giải pháp tích cực trong giải quyết khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, ngành, địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, việc triển khai CCHC trong thời gian qua vẫn còn tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ quan chưa chủ động, chưa kịp thời tham mưu công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc quản lý;

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên một số lĩnh vực còn tình trạng hồ sơ giải quyết quá hạn, nhất là các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, nhà ở... ;

- Về tình giảm biên chế: Để đảm bảo tỷ lệ tình giảm biên chế đến năm 2021 đạt tối thiểu 10% so với năm 2015, hàng năm Bộ Nội vụ đều cắt giảm biên chế của tỉnh từ 1,5% đến 2,5%, đặc biệt là biên chế viên chức và chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP; điều này gây khó khăn cho tỉnh Đắk Lắk đối với việc cắt giảm biên chế sự nghiệp ngành y tế.

Hiện nay, đối với sự nghiệp Y tế: Theo Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Y tế hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước thì đa số các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế chưa được giao đủ theo định mức biên chế/giường bệnh theo quy định.

- Về công tác xã hội hóa: Tỉnh Đắk Lắk còn gặp nhiều khó khăn so với các địa phương khác do cơ sở hạ tầng và điều kiện kinh tế - xã hội tại các địa phương trên địa bàn tỉnh còn chưa phát triển.

- Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC công trên hệ thống iGate chưa được thực hiện một cách triệt để và hiệu quả, chưa đạt mục tiêu đề ra trong CCHC nhà nước của tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được nộp trực tuyến mức độ 3, 4 còn thấp, chưa đạt mục tiêu đề ra trong CCHC nhà nước của tỉnh so với hồ sơ thực tế được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian qua UBND tỉnh có nhiều chỉ đạo quyết liệt đối với lĩnh vực CCHC, đặc biệt quan tâm chỉ đạo về hoạt động ứng dụng CNTT, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong giải quyết TTHC đối với lĩnh vực đất đai, kết nối liên thông phần mềm Quản lý đăng ký và Lập hồ sơ địa chính (Vilis 2.0) đang thực hiện tại Sở Tài Nguyên và Môi trường với Hệ thống iGate của tỉnh và kết nối phần mềm Vilis 2.0 với phần chuyên ngành Thuế để thực hiện nghĩa vụ thuế về đất đai, tuy nhiên đến nay hơn 01 năm nhưng vẫn chưa thực hiện được. Do vậy, hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong giải quyết TTHC, công tác theo dõi, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại, bất cập về hoạt động giải quyết TTHC của tỉnh chưa phản ánh được thực tế yêu cầu đề ra.

- Một số cơ quan chưa kịp thời công bố lại hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008/2015 khi có sự tăng, giảm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

IV. MỘT SỐ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ II NĂM 2020

Tăng cường chỉ đạo điều hành CCHC theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh, ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch CCHC năm 2020, cụ thể:

1. Chú trọng công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện CCHC theo trọng tâm CCHC năm 2020.

2. Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC của tỉnh và công tác kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, tồn tại, phát huy những kết quả đạt được, nhân rộng các điển hình thực hiện tốt công tác CCHC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC.

3. Đẩy mạnh cải cách TTHC, đơn giản hóa TTHC, nhất là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ để xử lý nghiêm CBCCVV gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

4. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án vị trí việc làm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ CBCCVV.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về xin lỗi đối với việc giải quyết TTHC quá hạn.

6. Công bố Chỉ số CCHC năm 2019 của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng kế hoạch thu hút, ưu tiên tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị; phát triển đội ngũ tri thức thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng trí thức.

8. Chủ động, thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tiến độ sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập đã đề ra tại Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 và Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018; Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 13/3/2019; Kế hoạch số 23/KH-TBCĐKCCQ ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh, Tiểu Ban Chỉ đạo Khôi chính quyền tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các văn bản của Đảng, của Quốc hội, Chính phủ về việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

9. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện, hiệu quả, công khai, minh bạch.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ Nội vụ:

- Đề nghị Bộ Nội vụ sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để địa phương có cơ sở tham mưu việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của pháp luật, và sau khi thực hiện thí điểm sắp xếp cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện có chỉ đạo thực hiện chung đối với các địa phương.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Đề nghị Bộ Nội vụ sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ, ngành Trung ương:

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về cơ cấu tổ chức; chức năng; nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Đề nghị Bộ, ngành Trung ương sớm xây dựng, ban hành quy định về quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý và có hướng dẫn quy định chung, thống nhất cho các địa phương.

Trên đây là kết quả tình hình thực hiện công tác CCHC Quý I năm 2020 và một số phương hướng, nhiệm vụ CCHC Quý II năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ CCHC tỉnh;
- Các Sở: NV, TC, TP, TT&TT, TN&MT, KH&ĐT, KH&CN;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (D 8)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà